

Số 18/KH-PGDĐT

Cẩm Giàng, ngày 29 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH**Thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Kế hoạch số 429/KH-SGDĐT ngày 18/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Phòng GDĐT xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 (gọi tắt Kế hoạch) trên địa bàn huyện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất Quyết định số 1944/QĐ- TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030 trong toàn ngành.

2. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và năng lực hành động của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động và học sinh (*sau đây gọi chung là thành viên trong trường học*) trong công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật (PNTP, PCVPPL).

3. Tăng cường công tác quản lý, hoàn thiện hệ thống văn bản về PNTTP, PCVPPL trong ngành Giáo dục.

4. Phòng ngừa hiệu quả, làm giảm tội phạm, vi phạm pháp luật trong học sinh, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

5. Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, các đơn vị chủ động, tích cực tham mưu triển khai kế hoạch, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và bảo đảm an toàn phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

II. CHỈ TIÊU

1. Phần đầu đến năm 2023, 100% các nhà trường định kỳ tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các thành viên trong trường học về PNTP, PCVPPL, bạo lực học đường trong học sinh (HS).

2. Phần đầu đến năm 2024, 100% trường học định kỳ tổ chức giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống và văn hóa ứng xử cho các thành viên trong trường học.

3. Phần đầu đến năm 2025, số vụ, số người phạm tội, vi phạm pháp luật trong HS giảm bền vững.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1944/QĐ- TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ

2. Tổ chức tuyên truyền về PNTP, PCVPPL trong học sinh

a. Nội dung

- Trách nhiệm của các thành viên trong trường học đối với việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, tố giác tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật;

- Hậu quả, ảnh hưởng, biện pháp phòng ngừa hành vi phạm tội; các hành vi vi phạm pháp luật phổ biến; những âm mưu, thủ đoạn hoạt động của tội phạm và sự tác động, lôi kéo đối với HS;

- Các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm; các quy chế, quy định về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học, PNTP, PCVPPL, các tệ nạn xã hội khác trong HS.

b. Hình thức

- Tổ chức lồng ghép, gắn kết nội dung tuyên truyền PNTP với các nội dung tuyên truyền về giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống bạo lực học đường, phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác; tuyên truyền phòng ngừa tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật thông qua các chương trình và hoạt động giáo dục của nhà trường; tuyên truyền, giáo dục thông qua hoạt động của Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh;

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động văn nghệ, giao lưu; các cuộc thi tìm hiểu dưới dạng bài viết hoặc sân khấu hóa, vẽ tranh, áp phích, sáng tác, biểu diễn tiểu phẩm về đề tài phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong HS;

- Xây dựng tài liệu truyền thông dành cho thành viên trong trường và gia đình HS về PNTP, PCVPPL trong HS; xây dựng tin, bài, phóng sự tuyên truyền

về các gương người tốt, việc tốt, các mô hình, điển hình về công tác PNTP, PCVPPL trong HS đăng tải trên website, cổng thông tin điện tử của các trường học, các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội;

- Tổ chức cho HS tham gia sinh hoạt các Câu lạc bộ về PNTP, PCVPPL, tệ nạn xã hội, phòng, chống bạo lực học đường, giáo dục an toàn giao thông,... trong các nhà trường.

3. Tích hợp nội dung giáo dục PNTP, PCVPPL vào chương trình và hoạt động giáo dục trong nhà trường

a. Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục PNTP, PCVPPL vào chương trình giáo dục các môn học phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo;

b. Tăng cường tích hợp nội dung giáo dục PNTP, PCVPPL vào chương trình tập huấn giáo viên;

c. Xây dựng và triển khai chương trình, tài liệu giáo dục PNTP, PCVPPL thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa dành cho HS;

4. Nâng cao năng lực của các thành viên trong các nhà trường về công tác PNTP, PCVPPL

a. Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn hằng năm cho cán bộ quản lý, giáo viên về giáo dục PNTP, PCVPPL trong HS;

b. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đảm bảo an ninh, trật tự trường học, PNTP, PCVPPL trong HS cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác bảo vệ, thanh niên xung kích, thanh niên tình nguyện.

5. Phối hợp giữa trường học, gia đình và các cơ quan ban, ngành của địa phương trong công tác quản lý PNTP, PCVPPL trong HS

a. Tăng cường phối hợp giữa trường học và gia đình HS trong công tác quản lý, giáo dục HS không phạm tội, vi phạm pháp luật, đặc biệt quan tâm đối với HS có hoàn cảnh đặc biệt;

b. Đẩy mạnh triển khai thực hiện các văn bản phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ GDĐT hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục. Phối hợp với ngành Công an thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” và nhân rộng mô hình liên kết giữa trường học với công an địa phương;

c. Phối hợp với công an địa phương tổ chức các mô hình Câu lạc bộ phòng, ngừa tội phạm ở các trường học có đủ điều kiện nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của HS tham gia PNTP, PCVPPL. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng các mô hình tổ chức tự quản, tự phòng, tự bảo vệ từ gia đình,

cộng đồng dân cư và trường học. Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình Câu lạc bộ hoạt động hiệu quả trong các trường học;

d. Tăng cường phối hợp giữa trường học, gia đình HS, các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương và các lực lượng xã hội trong công tác quản lý, giáo dục HS. Đặc biệt quan tâm đối với HS có hoàn cảnh khó khăn, gia đình đã có người phạm tội;

đ. Các nhà trường xây dựng quy chế phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức đoàn thể của địa phương và gia đình HS trong công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong HS.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý HS nhằm nâng cao công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thông tin HS phục vụ công tác thống kê, báo cáo về tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến HS;

- Xây dựng tài liệu, dữ liệu trên hệ thống thông tin điện tử để cung cấp tự động về tình hình của HS cho các thành viên trong trường học, HS và gia đình HS theo dõi, quản lý.

7. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý HS, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống tệ nạn xã hội và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về quản lý HS, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội trong các trường học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật đối với các trường học và HS. Thiết lập kênh thông tin và chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất giữa các trường học với cơ quan công an địa phương; giữa trường học với các cơ quan quản lý giáo dục các cấp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với các phòng, ngành liên quan chỉ đạo các đơn vị tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về PNTP, PCVPPL.

- Tổng hợp kết quả báo cáo theo quy định.

2. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của đơn vị, chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả và tổng hợp kết quả báo cáo theo đúng thời gian quy định.

Phòng GDĐT đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện 06 tháng trước ngày 20/6/2022 và báo cáo năm trước ngày 05/12/2022 về Phòng GDĐT (Đ/c Tuyển nhận). Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc hoặc có sự việc bất thường xảy ra cần báo cáo ngay về Phòng GDĐT để xin ý kiến giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Lãnh đạo, Chuyên viên Phòng GDĐT;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu VT, TH.

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Thị Oanh